TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16–THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2025/HS-ST

Ngày: 04-8-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Hoa

Ông Nguyễn Văn Hoàn

- Thư ký phiên toà: Bà Thái Thị Yến - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2025/TLST- HS ngày 07 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Hoàng T, sinh năm 1998 tại tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); Căn cước công dân số: 074098005047; Nơi cư trú: Số A, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1 và bà Vũ Thị Ngọc T2; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 18/02/2025 bị UBND phường Đ ra Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 49/QĐ/UBND, thời gian tham gia điều trị cai nghiện tự nguyện tại gia đình cộng đồng là 12 tháng; nhân thân: Ngày 03/11/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An ra Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, thời gian là 14 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong quyết định ngày 15/11/2021. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 3 năm 2025 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vũ Thị Ngọc T2, sinh năm 1973; địa chỉ: Số A, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh). Có mặt.

Người chứng kiến: Ông Phạm Anh T3, sinh năm 2005. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hoàng T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma tuý đang thuộc diện quản lý người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Ngày 07/3/2025, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên Trần Hoàng T điều khiển xe mô tô Biển số 61D1-891.30 đến khu vực chợ L thuộc phường L, thành phố Hồ Chí Minh gặp đối tượng tên T4 (không rõ nhân thân lai lịch, đeo khẩu trang) để mua ma tuý với số tiền 2.400.000 đồng, hình thức thanh toán trả bằng tiền mặt được 01 túi nilon loại lớn miệng kéo dính viền đỏ đựng: 01 túi nylon miệng kéo dính viền đỏ chứa chất tinh thể màu trắng, 02 gói nilon hàn kín màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng, 01 gói nilong hàn kín quấn băng keo màu đen chứa chất tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma tuý, T đã lấy ra một ít một mình đã̃ sử dụng tại nhà̀, số ma tuý còn lại T cất giữ theo người với mục đích để sử dụng dần. Khoảng 21 giờ 00 ngày 10/3/2025, T đang điều khiển xe mô tô Biển số 61D1-891.30 trên đường H, khu phố T, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị tổ tuần tra của Công an phường Đ dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, T lấy từ bên trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người ra 01 túi nilon loại lớn miệng kéo dính viền đỏ đựng: 01 túi nylon miệng kéo dính viền đỏ chứa chất tinh thể màu trắng, 02 gói nilon hàn kín màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng, 01 gói nilong hàn kín quấn băng keo màu đen chứa chất tinh thể màu trắng, T khai là ma túy đá, cất giữ để sử dụng. Công an phường Đ lập biên bản niêm phong tang vật và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B thụ lý theo thẩm quyền.

* Vật chứng thu giữ:

+ 01 túi nilon loại lớn miệng kéo dính viền đỏ đựng: 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng (M1), 02 gói nilon hàn kín màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng (M2), 01 gói nilon hàn kín quấn băng keo màu đen chứa chất tinh thể màu trắng (M3).

+ 01 xe mô tô Biển số 61D1 – 891.30, hiệu Honda, kiểu loại Blade, màu đen đỏ, số máy: JA36E0614957, số khung: 3645GY118022, dung tích 109 cm^3, sản xuất năm 2018, kèm theo giấy đăng ký xe.

* Căn cứ Kết luận giám định số 1261/KL-KTHS(MT) ngày 17/3/2025, Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,2497 gam (M1); 0,3738 gam (M2); 0,1702 gam (M3).

Bản Cáo trạng số 02/CT-VKS-TA ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Hoàng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Hoàng T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô Biển số 61D1 – 891.30, hiệu Honda, kiểu loại Blade, màu đen đỏ, số máy: JA36E0614957, số khung: 3645GY118022, dung tích 109 cm^3, sản xuất năm 2018, do Trần Hoàng T đứng tên đăng ký, sử dụng vào việc phạm tôi nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) bì thư niêm phong có ký hiệu 1261/PC09, bên trong bì thư là mẫu vật hoàn lại sau giám định được kết luận là ma tuý loại Methamphetamine có tổng khối lượng còn lại là 1,6916 gam đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo Trần Hoàng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng. Bị cáo không tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo; người làm chứng tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 00 ngày 10/3/2025, tại đường H, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh), Trần Hoàng T cĩ hành vi cất giữ 1,7937 ma tuý loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí minh truy tố bị cáo Trần Hoàng T về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện, cất giấu ma túy để sử dụng, bị cáo đang là đối tượng thuộc diện quản lý người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, nhưng bị cáo tiếp tục sử dụng thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương, do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng tính chất, hành vi phạm tội, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 03/11/2020, bị Tịa ́n nhân dân thành phố Dĩ An ra Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, thời gian là 14 tháng. Bị cáo chấp hành xong quyết định ngày 15/11/2021.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tôi không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng mức hình phạt tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[9] Đối với người bán ma túy cho bị cáo T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[10] Quá trình điều tra xác định Trần Hoàng T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Công an tỉnh B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Hoàng T về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô Biển số 61D1 – 891.30, hiệu Honda, kiểu loại Blade, màu đen đỏ, số máy: JA36E0614957, số khung: 3645GY118022, dung tích 109 cm^3, sản xuất năm 2018, do Trần Hoàng T đứng tên đăng ký, T sử dụng vào việc phạm tội nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 (một) bì thư niêm phong có ký hiệu 1261/PC09, bên trong bì thư là mẫu vật hoàn lại sau giám định được kết luận là ma tuý loại Methamphetamine có tổng khối lượng còn lại là 1,6916gam. Xét. đây là chất cấm lưu hành nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 3 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong có ký hiệu 1261/PC09, bên trong bì thư là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô Biển số 61D1 – 891.30, hiệu Honda, kiểu loại Blade, màu đen đỏ, số máy: JA36E0614957, số khung: 3645GY118022, dung tích 109 cm^3, sản xuất năm 2018, kèm theo giấy đăng ký xe.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKS-KV16 ngày 04/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Hoàng T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan THAHS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân trại Tạm giam khu vực Thuận An;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Bạch Tuyết